

Số: /BC-SGDĐT

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH
(Chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình
Giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn)

Thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2022; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) báo cáo đánh giá tác động của chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Trong thời gian qua, công tác chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng như việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên luôn được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, ngành giáo dục và đào tạo Bắc Kạn quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện kịp thời, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, chuẩn chức danh nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị.

Tại Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã khẳng định: *“Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đảm bảo đủ giáo viên cho từng cấp học, môn học... Ưu tiên nguồn tài chính cho giáo dục, đảm bảo đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ tốt việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới”*.

Theo Nghị quyết số 51/2017/QH14 ngày 21/11/2017 của Quốc hội, việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông 2018 hoàn thành vào năm học 2024-2025. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ trên, 100% CBQL, giáo viên cần được tập huấn, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng về các nội dung theo quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; đồng thời cần đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu môn học.

Thực tế khi thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới nảy sinh bất cập là từ năm học 2022-2023 đến năm học 2024-2025, ngành giáo dục và đào tạo thiếu ít nhất 125 giáo viên giảng dạy một số môn mới như 40 giáo viên môn Tiếng Anh, 65 giáo viên môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; 10 giáo viên môn Âm nhạc, 10 giáo viên môn Mỹ thuật cấp THPT; ngoài ra còn thiếu giáo viên giảng dạy các môn ngoại ngữ 2 cấp THCS, THPT, môn tiếng dân tộc thiếu số các cấp học khi học sinh có nhu cầu học môn tự chọn; bên cạnh đó môn Khoa học tự nhiên và môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS phải cần từ 2 đến 3 giáo viên tham gia giảng dạy (mỗi giáo viên chỉ dạy được 1 phân môn). Như vậy, trong thời gian tới rất cần phải đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đảm nhiệm được việc giảng dạy các môn học đã đề cập trên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Mặt khác, hiện nay các cơ sở giáo dục đại học chưa đào tạo sinh viên sư phạm đối với các ngành mới để khi tốt nghiệp ra trường có thể đảm nhận những môn học trên nên không có nguồn tuyển giáo viên trong những năm tới. Đồng thời, biên chế giáo viên được UBND tỉnh giao cho ngành giáo dục chưa đảm bảo theo định mức được quy định. Từ thực tế trên, để đáp ứng việc giảng dạy Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cần đảm bảo đủ giáo viên theo cơ cấu môn học, phù hợp với các trường có nhiều điểm trường, số lớp ít, lớp có ít học sinh thì giải pháp tối ưu nhất là đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong biên chế hiện có; mỗi giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng thêm một đến hai chuyên ngành, khi đó sẽ đáp ứng được yêu cầu về đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đúng về chuyên môn để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Ngày 01/12/2021, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2321/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Theo đó, nhiệm vụ của Đề án là tăng cường, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt là các môn học còn thiếu, chưa đáp ứng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 như môn ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiếu số các cấp học; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS; môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mỹ thuật cấp THPT.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

*** Mục tiêu tổng thể**

- Nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng về phát triển giáo dục. Xây dựng đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục 2019, yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm 2018; góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Có chính sách đồng bộ, thống nhất trong việc thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Đảm bảo cơ sở sở pháp lý cho ngành giáo dục và đào tạo triển khai, thực hiện; giảm gánh nặng về kinh phí cho viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Mục tiêu cụ thể**

- Bồi dưỡng giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS, môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học theo Chương trình bồi dưỡng của Bộ GD&ĐT nhằm đảm bảo năng lực để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đào tạo viên chức có trình độ đại học; có năng lực tin học, ngoại ngữ; có năng khiếu về Âm nhạc, Mĩ thuật; có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số các cấp học; môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Xác định vấn đề bất cập

Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 29/3/2021 của Tỉnh uỷ Bắc Kạn về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh đã giao nhiệm vụ trọng tâm cho ngành GD&ĐT: "Tiếp tục rà soát xác định nhu cầu giáo viên; khắc phục triệt để tình trạng thừa, thiếu giáo viên từng cấp học, môn học ở các địa phương, đơn vị; bố trí đủ giáo viên theo tiêu chuẩn, định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện có hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới". Đồng thời, Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 12/8/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh lần thứ tư (khoá XII) về phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 đề ra những nhiệm vụ cụ thể, trong đó phải đảm bảo số lượng giáo viên giảng dạy ở các cấp học.

Trong những năm qua, biên chế viên chức các cấp học chưa được giao đủ theo định mức quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Đồng thời, ngành giáo dục và đào tạo phải thực

hiện việc tinh giản biên chế theo quy định như các ngành khác. Để phù hợp với việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hiện nay Bộ GD&ĐT đang tổ chức xin ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT.

Đội ngũ giáo viên được tuyển dụng trước năm 2019 đã cơ bản đáp ứng các yêu cầu, điều kiện về trình độ đào tạo, chuyên ngành đào tạo theo qui định để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 nhưng lại chưa đáp ứng để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời thiếu về số lượng, chưa đảm bảo về cơ cấu của một số môn như: môn ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiếu số các cấp học; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học; môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT, đây là các môn học mới so với Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

Để đảm bảo đủ số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục, ngành giáo dục và đào tạo đã tổ chức tuyển dụng theo số biên chế được giao, trong đó ưu tiên tuyển dụng các môn học mới. Tuy nhiên, việc tuyển dụng giáo viên chưa đảm bảo đủ số lượng so với chỉ tiêu đề ra, chưa có nguồn để tuyển dụng các môn học mới như môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS, đồng thời một số sinh viên sư phạm đã tốt nghiệp ra trường nhưng không có nguyện vọng tham gia tuyển dụng vào ngành giáo dục và đào tạo, chất lượng của một số thí sinh tham gia dự tuyển chưa đạt yêu cầu như: môn Tiếng Anh các cấp học, Tin học cấp tiểu học, THCS (năm 2021, tuyển được 15 giáo viên Tiếng Anh cấp Tiểu học trên 30 chỉ tiêu; 11 giáo viên Tin học cấp Tiểu học trên 25 chỉ tiêu; 06 giáo viên Tiếng Anh cấp THCS trên 19 chỉ tiêu; 03 giáo viên Tin học cấp THCS trên 4 chỉ tiêu; 02 giáo viên Tiếng Anh cấp THPT trên 3 chỉ tiêu)

Bên cạnh đó, việc bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ giáo viên hiện có của các cơ sở giáo dục còn gặp nhiều khó khăn như: việc bố trí giáo viên dạy liên trường, liên cấp đối với môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ cấp tiểu học (do các trường tiểu học có nhiều điểm trường và khoảng cách địa lí giữa các trường, giữa trường chính và điểm trường còn xa nhau); việc sắp xếp, sử dụng giáo viên dạy môn Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cấp THCS (do giáo viên được đào tạo các chuyên ngành chưa đáp ứng theo môn học tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018); thiếu giáo viên môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT, môn ngoại ngữ 2 cấp THCS, THPT, môn tiếng dân tộc thiếu số các cấp học khi học sinh có nhu cầu tham gia học.

Vì vậy, việc xem xét ban hành chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là cần thiết, nhằm bổ sung giáo viên thực hiện giảng dạy các môn học mới trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn khi chưa thực hiện tuyển dụng đủ giáo viên các môn học mới theo yêu cầu, đồng thời đảm bảo năng lực, chuyên môn phù hợp cho đội ngũ giáo

viên hiện có, góp phần thành công sự nghiệp đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Kạn theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Để thực hiện đảm bảo các mục tiêu đã đề ra, trên cơ sở căn cứ pháp lý và cơ sở thực tiễn, đề nghị HĐND tỉnh có Nghị quyết quy định về chính sách đặc thù về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn nhằm hỗ trợ đối với nhiệm vụ đảm bảo nhân lực của ngành giáo dục và đào tạo, yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

3.1. Giải pháp 1

Ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cụ thể về nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo văn bản của Trung ương (Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức).

3.2. Giải pháp 2

Ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách đặc thù về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là bổ sung chính sách của tỉnh phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, theo quy định của Bộ GD&ĐT về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và nguồn ngân sách của địa phương nhằm hỗ trợ cho viên chức được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung đội ngũ giáo viên đủ điều kiện để thực hiện giảng dạy các môn học mới, góp phần giảm bớt khó khăn về kinh tế, tạo động lực khuyến khích viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng, thay đổi, điều chỉnh phù hợp với nhiệm vụ được giao, cụ thể:

3.2.1. Hỗ trợ cho viên chức được cử đi bồi dưỡng, đào tạo trình độ đại học được hưởng lương, các khoản phụ cấp (nếu có) theo quy định hiện hành và được hưởng chính sách hỗ trợ sau:

- Hỗ trợ chi phí dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.
- Hỗ trợ 01 lần kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc.
- Hỗ trợ chi phí đi lại (1 lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) từ cơ quan đến nơi học tập cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại).
- Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến đào tạo, bồi dưỡng.

3.2.2. Đồng thời quy định rõ những đối tượng được hỗ trợ, đối tượng không được hỗ trợ, những đối tượng phải đền bù kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, đối tượng không phải đền bù kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và điều kiện khi áp dụng thực hiện, cụ thể:

a. Đối tượng áp dụng:

Viên chức đã được tuyển dụng đang công tác tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gồm:

- Bồi dưỡng: Giáo viên được đào tạo các chuyên ngành chưa đáp ứng để giảng dạy các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí cấp THCS, môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học, thuộc các đối tượng bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại các Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT, Quyết định số 2454/QĐ-BGDĐT, Quyết định số 2455/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Đào tạo:

+ Viên chức có trình độ đại học, có năng lực về tin học, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn Tin học cấp THCS, THPT; môn Tin học và Công nghệ cấp tiểu học.

+ Viên chức có trình độ đại học, có năng lực về ngoại ngữ, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn ngoại ngữ.

+ Viên chức có trình độ đại học, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy môn tiếng dân tộc thiểu số.

+ Viên chức có trình độ đại học, có năng khiếu về Âm nhạc, Mĩ thuật, có nguyện vọng trở thành giáo viên giảng dạy các môn Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) cấp tiểu học, THCS; môn Âm nhạc, Mĩ thuật cấp THPT.

b. Điều kiện áp dụng:

- Viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng phải căn cứ vào tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; vị trí việc làm gắn với công tác sử dụng, quản lý viên chức và nằm trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của cơ quan, đơn vị hoặc của tỉnh.

- Viên chức được cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo trình độ đại học và phải có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại cơ quan, đơn vị, địa phương sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.

c. Các trường hợp không được hưởng chế độ, chính sách hỗ trợ: Thời gian đào tạo, bồi dưỡng của viên chức vượt quá thời gian tối đa hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

d. Đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng

* Chi phí đền bù: Chi phí đền bù bao gồm tất cả khoản hỗ trợ ngoài lương khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng, không tính lương và các khoản phụ cấp (nếu có).

* Trường hợp phải đền bù, mức chi phí và cách tính chi phí đền bù:

- Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng: Phải đền bù 100% chi phí đền bù.

- Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp, chứng chỉ bồi dưỡng, trừ trường hợp có lý do khách quan bất khả kháng được cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Phải đền bù 100% chi phí đền bù.

- Đã hoàn thành và được cấp văn bằng tốt nghiệp khóa học nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định, thì chi phí đền bù được tính theo công thức sau:

$$S = \frac{F}{T_1} \times (T_1 - T_2)$$

Trong đó:

+ S là chi phí đền bù;

+ F là tổng chi phí do cơ quan, đơn vị cử viên chức đi học chi trả theo thực tế cho 01 người tham gia khóa học;

+ T1 là thời gian yêu cầu phải phục vụ sau khi đã hoàn thành khóa học (hoặc các khóa học) được tính bằng số tháng làm tròn;

+ T2 là thời gian đã phục vụ sau đào tạo được tính bằng số tháng làm tròn.

* Việc thành lập Hội đồng xét và quyết định thu hồi chi phí đền bù được thực hiện theo Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

4.1. Giải pháp 1

Việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định cụ thể về nội dung chi và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các cấp theo văn bản của Trung ương đã được quy định tại Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 ban hành quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo.

Tuy nhiên, Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND quy định chung cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và tại Điều 4 của Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND cũng quy định rõ trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập về mức chi đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý: *“Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập căn cứ mức chi quy định tại Điều 2, Điều 3 quy định ban hành kèm theo Nghị quyết này và nguồn lực tài chính của đơn vị xây dựng mức chi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức trong quy chế chi tiêu nội bộ, phù hợp với quy định của pháp luật về cơ chế tài chính của đơn vị”*.

Như vậy, Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND chưa có nội dung xét tới yếu tố đặc thù của ngành giáo dục và đào tạo nên chưa đảm bảo để thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu giáo dục tỉnh Bắc Kạn.

4.1. Giải pháp 2

Việc ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chính sách đặc thù về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 sẽ có những tác động cụ thể như sau:

a. Tác động về kinh tế của chính sách

Việc bổ sung chính sách của tỉnh sẽ phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đảm bảo giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của Bộ GD&ĐT và nguồn ngân sách của địa phương, cụ thể:

* Chi phí dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng và các khoản chi phí bắt buộc phải trả cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng theo quy định (theo Công văn số 325/ĐHSP-ĐT ngày 10/3/2022 của Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên; Công văn số 351/ĐHSP-ĐT ngày 15/3/2022 của Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên; Công văn số 302/ĐHSPHN-ĐTBDTX ngày 10/3/2022 của Trường Đại học Sư phạm; vận dụng khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh Bắc Kạn quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trong nước do ngân sách địa phương đảm bảo), cụ thể:

- Bồi dưỡng: 200.000 đồng/tín chỉ/người.

- Đào tạo: 300.000 đồng/tín chỉ/người.

* Kinh phí mua tài liệu học tập bắt buộc (01 lần), cụ thể:

- Bồi dưỡng: Mức hỗ trợ bằng hệ số 0,2 mức lương cơ sở hiện hành: $1.490.000 \text{ đồng} \times 0,2 = 298.000 \text{ đồng}$.

- Đào tạo: Mức hỗ trợ bằng hệ số 0,6 mức lương cơ sở hiện hành: $1.490.000 \text{ đồng} \times 0,6 = 894.000 \text{ đồng}$.

* Chi phí đi lại (1 lượt đi và về; nghỉ lễ; nghỉ tết) từ cơ quan đến nơi học tập cách trụ sở cơ quan từ 10 km trở lên (đối với các xã thuộc địa bàn kinh tế xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) và từ 15 km trở lên (đối với các xã còn lại): Theo hình thức khoán 1.000 đồng/1 km.

- Hỗ trợ 02 lần đối với các lớp bồi dưỡng: $140 \text{ km} \times 1.000 \text{ đồng/1 km} \times 2 \text{ lần} = 280.000 \text{ đồng}$.

- Hỗ trợ 12 lần đối với các lớp đào tạo:

+ Đào tạo trong tỉnh: $140 \text{ km} \times 1.000 \text{ đồng/1 km} \times 12 \text{ lần} = 1.680.000 \text{ đồng}$.

+ Đào tạo ngoài tỉnh: $360 \text{ km} \times 1.000 \text{ đồng/1 km} \times 12 \text{ lần} = 4.320.000 \text{ đồng}$.

* Hỗ trợ tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến đào tạo, bồi dưỡng:

- Học vào các ngày thứ bảy, chủ nhật: Hỗ trợ bằng 40% mức khoán quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị:

+ Tham gia đào tạo, bồi dưỡng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh: $450.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 40\% = 180.000 \text{ đồng/ngày/người}$.

+ Tham gia đào tạo, bồi dưỡng vào các ngày thứ bảy, chủ nhật ở huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh: $350.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 40\% = 140.000 \text{ đồng/ngày/người}$.

- Học liên tục vào các ngày trong tuần: Hỗ trợ bằng 20% mức khoán quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị:

+ Tham gia đào tạo, bồi dưỡng liên tục các ngày trong tuần ở quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương và thành phố là đô thị loại I thuộc tỉnh: $450.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 20\% = 90.000 \text{ đồng/ngày/người}$.

+ Tham gia đào tạo, bồi dưỡng liên tục các ngày trong tuần ở huyện, thị xã thuộc thành phố trực thuộc trung ương, tại thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh: $350.000 \text{ đồng/ngày/người} \times 20\% = 70.000 \text{ đồng/ngày/người}$.

* Khi các văn bản quy định về định mức chi dẫn chiếu để áp dụng được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Dự kiến tổng chi phí để chi trả cho chính sách mới: 10.193.542.000 đồng.

(Bằng chữ: Mười tỷ, một trăm chín mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

Nguồn kinh phí: Do ngân sách địa phương đảm bảo.

b. Tác động về xã hội của chính sách

- Chính sách được ban hành góp phần đảm bảo việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các cấp, bổ sung đội ngũ giáo viên đủ điều kiện thực hiện giảng dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tạo sự đồng thuận, hưởng ứng, tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường đổi mới, một người có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ trong đội ngũ giáo viên các cấp học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu giáo viên theo bộ môn, theo quy định để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chính sách quy định nội dung và mức chi hỗ trợ cho viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ

thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Chính sách được ban hành là cơ sở pháp lý cho ngành giáo dục và đào tạo triển khai, thực hiện; giảm gánh nặng về kinh phí cho viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng; đảm bảo về đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay; góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

c. Tác động đối với hệ thống pháp luật của chính sách

Việc quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là phù hợp việc đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hợp lý với số biên chế giáo viên được giao, tình hình thực hiện tinh giản biên chế hàng năm. Chính sách là căn cứ pháp lý quan trọng để ngành giáo dục và đào tạo, các địa phương, các cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên thực hiện thành công nhiệm vụ giáo dục của tỉnh Bắc Kạn.

5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Kiến nghị lựa chọn giải pháp 2 và đề nghị UBND tỉnh báo cáo, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

1. Phương pháp lấy ý kiến góp ý cho dự thảo báo cáo đánh giá tác động: Lấy ý kiến trực tiếp từ các thành viên của Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh. Sau khi nhận được góp ý đối với dự thảo báo cáo đánh giá tác động, Sở GD&ĐT đánh giá, tiếp thu, chỉnh sửa hoặc giải trình các ý kiến góp ý để đưa ra chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đảm bảo phù hợp và có hiệu quả.

2. Nội dung đề nghị góp ý kiến đối với dự thảo báo cáo đánh giá tác động: tập trung vào các nội dung sau:

- Sự cần thiết của việc ban hành chính sách đào tạo, bồi dưỡng giáo viên để đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Các nội dung chính sách cụ thể trong dự thảo đã phù hợp chưa? Đề xuất thực hiện thêm các chính sách cụ thể, chi tiết khác (nếu có).

- Tính khả thi của việc thực hiện chính sách với nguồn lực ngân sách của tỉnh.

- Ý kiến đóng góp khác.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách là UBND tỉnh.

2. Cơ quan giám sát đánh việc thực hiện chính sách: HĐND tỉnh Bắc Kạn và HĐND các cấp.

V. PHỤ LỤC: Các bảng, biểu tính toán chi phí đính kèm.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Tổ soạn thảo dự thảo Nghị quyết;
- Lưu: VT, TCĐT.

GIÁM ĐỐC

Ma Thế Quyên